

cùng, Từ-Nhon mới nói với Anh-công-Nhiên rằng : Nay là rằm tháng bảy, nghe trên Liên-hoa-tự cố làm chay, vậy hai ta đến đó độ coi chỗ đồng người, may có gặp mới mạnh chi chằng ; tít h rồi, hai người đi, lên tới chùa, thì không thấy chi hết, chính có hai ông tiểu-đạo, ông lớn chừng mười lăm mười sáu tuổi, ông nhỏ chừng mười một mười hai tuổi, một ông cầm chổi quét, một ông cầm ky, hai người công-sai lại hỏi rằng : thưa hai thầy sao lại trong chùa năm nay, không làm chay vậy ?

Hai ông Tiểu-đạo đáp rằng : Các năm mấy người đến thì dựng hương cốm chay, chớ năm nay không trồng rồi, hai người có đến đây thì làm công chuyện mới dựng ăn cốm, hai người công-sai chịu, một người lấy chổi quét, một người lấy ky lột rít, rồi hỏi hai ông tiểu-đạo rằng : vậy hoà-thượng chùa này tên chi hé ?

Hai ông tiểu-đạo nói : hoà-thượng này hằng hỏi tâm, pháp hiệu là Cửu-hujnh, hai công-sai nghe tới chữ Cửu-hujnh thì hai người nhảy nhau mà mắng thắm, rồi thấy gánh vào chùa một gánh, những là rau gà cá

thịt, Công-Nhiên hỏi tiểu-đạo rằng : trong chùa là chỗ cấm sát sanh hại vật, sao lại có gà vịt thịt cá vậy ?

Tiểu-đạo nói : tôi có nói cho hai người nghe, xin hai người đừng nói lại với người khác, chớ hoà-thượng này dữ lắm, vô nghệ cao cường, có tài qua rào nhảy vách hay lắm, kết bạn với anh hùng giáp trong thiên hạ, bữa nay có khách, nên ngài dạy mua đồ ăn nhiều dạng làm tiệc. Từ-Nhon chum chiêm cười rồi nói rằng : xin hai tiểu-đạo làm ơn dắt hai đứa tôi đến ra mắt hoà-thượng.

Hai tiểu-đạo nói : bữa nay hoà-thượng đi khỏi, bên am-tự em gái của ngài tên Thất-Châu, mời ngài qua dạy vô nghệ.

Tên đạo lớn rầy đạo nhỏ rằng : mấy nói nhiều chuyện đây ngài hay dựng cái đầu mây cũng nất, lúc ấy có một người đạo già hình thù hung ác, chạy ra nói : mấy phu họ kêu mấy trống, rồi hai tiểu-đạo lật dật chạy vào bỏ hai người công-sai ở đó.

Muốn biết việc ấy thế nào, xin xem hồi sau phân giải.

Sau sẽ tiếp.

Nhứt-dánh-Sơn.

Tờ xin  
mua nhứt trình  
« NÔNG-CO MÍN ĐÀM »

le Mars 1912.

Kính cùng chủ nhơn tờ « NÔNG-CO MÍN-ĐÀM » dựng rõ rằng : Nay tôi có gửi theo thư này một cái mandat SAU NGƯỜN BẠC (\$3,00) mà trả tiền mua nhứt trình « NÔNG-CO MÍN-ĐÀM » trong một năm và xin ông gửi nhứt trình ấy lại cho tôi để như sau này :

Ông \_\_\_\_\_  
Ở làng \_\_\_\_\_  
Tông \_\_\_\_\_  
Tỉnh \_\_\_\_\_

Xin ông nhậm lời.  
(Kj tên)

SAIGON. — Imp. de l'OPINION

**DYSENTERIE ENTERITES**  
MALADIES DU FOIE  
**FURONCULOSE**  
guéris par la  
**LACTOZYMASE B**  
(Comprimé de FERMENT LACTIQUE)  
Laboratoire CHEVRETIN-LEMATTE  
24, rue Caumartin, PARIS  
Pharmacie HCLBE & RENOUX, Saigon

**ASTHME et CATARRHE**  
Grippe, toux, bronchite, etc.  
ESPIO  
Pharmacie HCLBE & RENOUX, Saigon

Le Gérant: Léon ISIDORE

*L'Administrateur,  
Hary*

# NÔNG-CO MÍN-ĐÀM



CAUSERIES SUR L'AGRICULTURE ET LE COMMERCE

MỖI TUẦN LỄ IN NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN NHỰT TRÌNH	Chủ nhơn: CANAVAGGIO	ANNONCES
Một năm..... 6\$00	Chủ Bút: LƯƠNG-KHÁC-NINH	1ère et 2e Pages..... le cent. 3\$00
Sáu tháng..... 4 00	Từ Đủ-Thuê	Autres pages..... le cent. 4 50
Mỗi số..... 0 10	Đường PELLERIN, Số 140	
	SAIGON	

GIÁ LỬA — Lửa chớ tới tại nhà máy Chợ  
lửa bán 3 đồng 65 cho tới 3  
đồng 70.

## Cách ban lửa

Đã biết rằng, mỗi người đều phải lo lợi riêng cho mình, đừng cung phụng cha mẹ, nuôi dưỡng vợ con, là lẽ thường; tuy vậy chớ, cũng phải xét xem cho kỹ, suy nghĩ cho xa, loặng lợi, tính khỏi hại cho mình, là đều cần kiệp thứ nhứt ; mà cũng phải tránh cho khỏi làm hại người một xóm với mình, người một nước với mình, mới là phải đạo

người cho. Nếu làm người mà tìm kiếm tính toán, lập mưu này, bày thế kia, dặng lo lợi cho một mình mà thôi, còn không kể sự làm hại cho thiên hạ, làm người như người ấy, thì chẳng biết tâm tánh người ra làm sao ? Mà nhớ có một câu chữ : « Ich ư kj, nhi hại ư nhơn ». Ví như người biết làm lợi cho mình, mà hại chung nhiều người, biết vậy mà còn làm, thì thật là đại ác.

Người đang lúc này, là hưởng phước nhiều lắm, nhờ sức của nhà nước mở rộng các cửa biển vào xứ này, cho chu-quốc thương mại thông đồng, dặng cho người Bốn-quốc bán dặng lúa thặng giá, hề bán dặng lúa nhiều; thì khai vỡ đất điền ra nhiều, trong nhơn



dân sanh phương làm ăn ra rộ. Hễ trong xứ sanh dân có đủ phương làm ăn, thì người sanh ra sau, sáng thế học hành tập rèn cuộc cơ xảo kỹ nghệ, cách vật trí tri đặng; ấy có phải là dân có phước không? Còn như sáng có thể chừ-quác thông thương, lúa gạo thần giá, mà người Bôn-quác, các vị điền chủ phú ông, không lo tính giùm, về sự lợi nhỏ cho mình, mà hại lớn cho cả thiên hạ nước mình, cứ hễ mình có lúa thì mình cứ lo bán cho mau, còn ai có đói có thiếu ăn, mặc ai, dầu lúa lên đến mười đồng một tạ, mình cũng không thất đói phòng lo. Nếu mà nghĩ như vậy, thì là hại lớn quá. — Suy theo lẽ chánh, nay nhà-nước rộng mở cuộc buôn, Bôn-quác lúa gạo một ngày một thêm, thì giá thêm cao, tuy giá có lên cao cho mấy đi nữa, chớ cũng phải lo tính làm sao mà để dành cho đủ ăn trong xứ mình, chớ khả bán đi cho hết, rồi như dân đói, hễ như dân đói, thì chi cho khỏi sanh ra trộm cướp; nếu trộm cướp nhiều, thì là các ông điền chủ phú ông ở xa thành thị phải lo lắm; chớ đến đó, thì dầu có ăn năn cũng đã không kịp. Ấy là quên câu chữ của ông hiền xưa dạy: Nhon vô viễn lự, tác hữu cận ru. — Ví như để cho đến dân Bôn-quác này, mà bị đói, thiếu lúa gạo, thì chẳng biết chừ-vị bạn Bôn-quác nghĩ làm sao? Có hổ thẹn với các người nước lạ không? Chớ tánh tâm thường như tôi, thì lấy làm buồn và mất cỡ với dị quốc lắm. Như dân Bôn-quác mà thiếu than đá, thiếu dầu hơi, thiếu sắt, thiếu bao bố, thì là đành mà chịu thiếu, chớ như mà thiếu gạo, thiếu muối, thiếu củi, thiếu cá thì là hổ lắm lắm đó.

Tôi dám chắc rằng tại Bôn-quác chẳng có khi nào mà đến hết lúa, muối, củi, cá cho đặng; vì là xứ của Tạo-vật đã sáng sủa, đặng cho sanh dân Bôn-quác làm biếng, không lo sợ tai hại, ăn sớm lo chiều, ăn nay lén mai, chớ không bằng người dị-quốc đâu?

Sau sẽ tiếp

Dũ-Thức.

## Làm theo bốn phân

(Tiếp theo)

Hễ làm người sanh ra như các người khác, mặt mày tay chân đều như người ta, nhưng mà xó phước, nghèo khổ, thì phải cho biết mình rằng nghèo khổ, thì họa may mới an đặng, mình mà an phận đặng rồi, có khi đổ đến con cháu.

Người mới nghe thoán qua lời của tôi luận rằng: «Hễ nghèo khổ thì biết mình rằng nghèo khổ.» Chi cho khỏi người trách tôi nói nghe lạ lổ tai quá, có ai nghèo khổ lại đi không biết mình rằng nghèo khổ bao giờ? — Nói và tưởng như vậy mới là làm lạc làm. Cái người mà đặng biết phận mình, giữ phận mình, hễ nghèo khổ thì biết mình nghèo khổ, như người ấy là cũng bực hiền rồi. — Trong thiên hạ mà người hiền có bao nhiêu? Phải là ít quá không? Còn bực thường như phải là nhiều lắm, chớ nào không. Vì vậy, hễ muốn cho bực tầm thường mà biểu cho đặng cách làm j ở của các bực hiền, đặng học theo, mà nhớ đặng mà tránh cho khỏi sự khốn nạn; từ xưa đến nay, mỗi mỗi đều tiêm lời nói phải, kiểm việc làm nhằm, để mà dạy người hạ trí, hạ đẳng chi như, chớ đến như người thượng trí trung trí cũng là khỏi dạy tự nhiên tạo vật cũng đã phú tánh trời cho các bực ấy, hiểu rõ làm nhằm cần chi phải dạy.

Nay tôi khuyên người nào trí thấp, ruồi gặp lúc sanh ra nơi nhà nghèo nàn khổ sở, từ nhỏ đến khôn lớn, ăn không đặng ngon miệng, mặc không đặng ấm thân, phải làm tôi tớ nhà người, ở dợ ở dân, làm thuê làm mướn, thì cho phải biết tùy theo bốn phân nghèo khổ mà ở, phải cho biết rõ mình là người vô phước, nếu người mà biết đặng vậy thì phải biết gần chí lập tâm, làm thì siêng nập cần cang, ăn mặc thì chịu kiệm ước

thầu thúc cho lắm, người làm công cho người ta không nề nặng nề, khó nhọc, cho vừa giá tiền của người, đêm nằm thì trước khi ngủ, phải đo lường tính toán làm làm sao cho đặng để dành tiền cho dư, đặng mà có giờ rảnh mà ngồi nghĩ, khỏi xài quá cái xác, chớ có lấy cái tay làm, mà cái bàm nhai hết, thì trọn đời cũng chưa nghĩ đặng; xét nghĩ làm người tuy nghèo khổ mặc lòng, chớ cũng phải trọng cái mặt mày hình vóc của mình là người, như các kẻ khác vậy, chớ có ngờ là: hễ nghèo thì đánh liều thân phận như đồ bỏ, làm bậy, ăn bạ, nói chạ, xú vớ, tiền của người muốn cướp giựt, mà công làm thì tiếc không biết xét phải chăng, chại đã mặt mày, lấy lơn thân phận, gây với người ơn là người trao tiền cho mình ăn, lại nói rằng: «Tôi nghèo tôi chẳng tham.» Lời nói như vậy có sai không? Có xấu không? Người tuy nghèo mà biết xấu, biết xấu, biết cần lưỡng, thì là ở xóm, xóm thương, ở làng, làng tưởng; còn như các bực nghèo mà liều thân như đồ bỏ, chẳng kể phải chăng, hễ chửi làm rồi một lần, thì người góm như góm sấu góm dừ. Ấy đi chừ-vị xem coi: một người nghèo khổ biết phận, có khi may phát đạt đặng, hay là con cháu sau phát; còn người không xét phận, hỷ mình như đồ bỏ, thì chung thân cũng ở dưới chót người, mà lại thường mang tội lệ thì có trông chi mà phát đạt. Có phải là biết phận khá hơn nhiều, còn không biết phận hại lắm. Sao lại dám cho rằng, mỗi người đều biết phận; nếu mà đặng nhiều người biết phận, thì bôn-quác chẳng là đại phước rồi.

Sau tiếp,

Dũ-Thức.

## Lời khuyên

NHỮNG CÔ CÓ CHỒNG VÀ HAY ĐEM LÒNG BỘI NGHĨA.

Tôi tuy học lực bất túc, song cũng có trí độ thời đó chúc, bởi tôi cũng đòm thấy

những đờn bà con gái của nước mình, nhiều cô rất nên đại-ác.

Hồi thuở 15, 17 tuổi, thấy chị em bạn có chồng, thì trong lòng vội muốn, trông đứng trông ngồi, khi có chồng rồi, thì 10 cô được 1; Vì tại sao? Vì hễ khi về với chồng trong 5, 3 tháng cùng 1 năm, ruồi cha mẹ chồng có ở khước khác 1 đôi-dều, thì đem lòng hờn giận mà dần thúc anh chồng, làm cho đạo cang thường lơ lửng. Còn như có ruồi mà rầy rà cùng đánh lộn lạo với nhau, thì có làm hờn oán, tìm thế nọ cách kia mà đi vu cáo cho chồng, làm cho anh chồng phải tai mang nạn vướng. Chớ chẳng biết suy nghĩ trong lòng mà nhớ thuở tình ra duyên thắm. Ấy là sơ lược 1 đôi-dều, chẳng dám nói đầu xa, nội trong làng tôi cũng có nhiều cô như vậy. Nhất là mấy cô hay tung trái việc đời, thường hay luận đồng tiền vi gốc. (Anh nào nhiều bạc thì chồng, chú nào ít lưới thì lòng xa; Các cô ôi! Nếu cái cuộc thế như vậy, thì làm sao đặng cho an nhà lợi cửa. Cuối xin mấy cô thuyền quyền mà tâm tánh như vậy, hãy đòm coi những sấm bên nước Tàu, họ cũng là phụ-nhơn nan-hóa quán vận yếm man, mà hễ từ khi về nhà chồng rồi, thì nguyện nuốt tâm phò trợ cho chồng, chẳng chút nào dờn dờn. Thắm thay khi mới cưới về rồi, thì cách biệt nhau ra, vợ thì ở lại bên Tàu, còn chồng thì tách với Nam-địa. Anh chồng qua bên nước Nam ta, thì thủ phận làm ăn chẳng sá ngại khó nhọc, đời ba mươi năm cũng chưa về, vợ ở chốn Trung-nguyên, hỏi ôi! Mặc dầu trông đợi. Có đôi rách cũng chẳng mòn, miếng còn sống trên đời, mà đợi cho đến thấy chồng trở lại. — Có phải là đáng khen cho người Tàu, chỉ những đờn bà cũng hay giữ cang thường đạo cả. Chớ chimà cô sấu, cô bầy của nước mình, có chờ đợi cao tay, thì nội trong một năm. Xét lẽ lại thì sự dạy dỗ của nước mình còn chưa đủ cho bằng các nước.

Như vậy mà có đóc cùng là nói về việc cho



con đi học cho rõ đạo tam cương, cũng là cho biết thế ở đời, thì nhiều kẻ làm cha mẹ chẳng vừa lòng, vì nói rằng: Thứ con gái mà đi học làm gì? Miếng nó chẳng theo trai thì tốt. Các ông cùng các bà ơi! Nếu nói như vậy, biết mấy đời cho con mình tấn-bộ, thì phận thô sơ cũng còn hoài, rất hổ thẹn eàng ngoại-quốc.

Như vậy mấy ông nỡ nào tai nạn mắt lúp, để mà lo sắm chuỗi sấm, vàng cho con, nếu sự què kịch nó còn đây, thì uống mà đeo chuỗi vàng cho trang cổ.

Tôi chẳng phải là đứ trí chi, mà dám thò lộ cho nhiều lời; song tôi tuân thấy trong các nhật-trình, mấy ông đa văn quảng kiến, cũng hay khuyên dụ về việc giáo-hóa nữ nhi, song mà có nhiều ông chẳng thuận. Rất buồn, rất tiết, rất hổ người!

Hỡi ôi!

Giàu có như vậy, mà tâm tánh như vậy, ai nấy thấy vậy có tiết!?

Cuối xin mấy ông và mấy bà đồng tâm hoan hỉ liệu như của bỏ rơi, mà vừa giúp cho mấy cái trường giáo-huấn hài-nhi, thì hơn là lập năm 7 kiến chùa mà cầu cho con thông sáng.)

Tôi thiết kế vô cang, nhưng mà sự hữu ích cho đời, tôi bỏ qua chẳng đặng.

Hà-minh-Sang.

## Cấp bang

VÀ THIÊN BỐ VIÊN CHỨC BỐN-QUỐC.

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kj ngày 7 Mars 1912:

Ông Trần-thiên-Buru được cấp bằng cai-tổng tam hạng tổng Tuan-giao tỉnh Cần-thơ:

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kj ngày 13 Mars 1912:

Ông Cao-văn-Dương được cấp-bằng phó-tổng, Hòa-lạc-hạ tỉnh Gò-công:

Ông Huỳnh-khánh-Hoai được cấp-bằng phó-tổng nhì hạng tại tổng Hòa-lạc-thượng tỉnh Gò-công:

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kj ngày 14 Mars 1912:

Thầy Nguyễn-tri-Nga giáo-tập hậu bổ tư hạng, tại tỉnh Trà-vinh bổ đi trùng chánh quan Đốc-học chánh:

Còn thầy Huỳnh-thiên-Nhiều có bằng cấp, được cấp bằng giáo-thọ hậu bổ tư hạng, ăn lương mỗi năm 300\$, bổ đi trong chánh quan chủ tỉnh Trà-vinh:

Vì lời nghị quan Tổng-thống-toàn-quyền cõi Đông-dương ngày 3 Février 1912:

Thầy Ngô-văn-Huấn thơ-kj thiết-thọ nhì hạng tại dinh hiệp-kj Nam-kj và các tỉnh Nam-kj, bổ đi trùng chánh quan Nguyên-soái Nam-kj:

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kj ngày 26 Mars 1912:

Ông Lê-văn-Bảy phủ nhì hạng bổ đi trùng chánh quan chủ tỉnh Cần-thơ:

Ông Lê-văn-Phát, huyện nhì hạng, mới hết kj nghĩ, bổ đi trùng chánh quan Tham-biện chủ tỉnh Bà-rija, thế cho ông phủ Lê-văn-Bảy đổi đi chỗ khác:

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kj ngày 27 Février 1912:

Ông Trần-văn-Thông được cấp bằng phó-tổng nhì hạng tại tổng Hòa-thành tỉnh Mỹ-tho:

Ông Trần-thế-Thịnh được cấp bằng phó-tổng nhì hạng tại tổng Lợi-mỹ tỉnh Mỹ-tho:

Ông Nguyễn-văn-Doi được cấp-bằng phó-tổng nhì hạng tổng Lợi-tĩnh tỉnh Mỹ-tho:

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kj ngày 29 Février 1912:

Ông Lê-bâm-Ninh, phó-tổng nhứt hạng tại tổng Bình-khánh-thượng tại tỉnh Trà-vinh, được cấp bằng cai-tổng tam hạng, tổng ấy thế cho ông Võ-đặng-Long lối kj (thời);

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kj ngày 6 Mars 1912:

Thầy Nguyễn-văn-Thiên thơ-kj thí sai nhì hạng tại tỉnh Gò-công bổ đi trùng chánh quan chủ tỉnh Vĩnh-long thế cho thầy Dương-văn-Sau thơ-kj thí sai tam hạng đổi đi chỗ khác:

Thầy Dương-văn-Sau kêu Than, thơ-kj thí sai tam hạng tại Vĩnh-long bổ đi trùng chánh quan chủ tỉnh Gò-công thế cho thầy Nguyễn-văn-Thiên đổi đi nơi khác.

## Lời noi tụng

(Tiếp theo)

Có nhiều kẻ chẳng biết đạo lý, giữ tánh cũ, trả lời đi trả lời lại, làm cho cha mẹ phải ưu sầu, mà có khi phải mang bệnh. Có một hai khi cha mẹ giận dữ mà đánh một đôi roi, đó mới vác rương bỏ nhà đi mất, bỏ vợ, bây giờ biết đi đâu, một đũa xuống Saigon: «Kiếm việc làm» Như có anh em thì chẳng nói làm chi, còn như không có, đi thì bơ vơ an khỉnh của chúng mà nhớ thân.

Chàng may gặp chỗ làm được rồi, tây nó thấy đồ chàng có giấy tốt cùng bằng-cấp chi, nó mới cho ăn một đôi ba cái mà thôi; cũng phải làm không thì cổ cơm dầu mà ăn. Làm việc dặng năm bảy năm ăn lên dặng khá khá tiền, sắm ăn sắm mặc vừa đủ rồi cũng trở lại theo thói cũ; cờ bạc rượu trà, mèo dặng, chó diêm v. v. Ôi thôi! cha mẹ nào có kể đến, khi đau khi ốm chẳng ngó ngàn tới!

Nhưng vậy mà mấy anh đã biết lỗi ở đâu. Gặp bà con quen lớn hỏi thăm làm chẳng cho tới nơi chốn. — Như tôi vậy thì tôi lấy làm ghen ngào lắm đó. Không! các anh không đâu; làm hơi người lạnh, người giỏi, không hổ người chuyện cũ của mình, lại dám mở miệng mà nói rằng: «Thì bằng-cấp làm chi vô ích.» Theo ý tôi tưởng thì là lời

nói tưng đồ, lời nói cho đồ mắc cỡ, cho đồ xấu. Mình lỡ rồi biết nói làm sao, buộc phải nói tưng như vậy cho qua tang lễ.

Như người có lương tâm nghe hỏi thì trách mình vô phước chẳng có thời học.

Chớ còn kẻ chẳng biết suy xét, thì trả lời liền rằng; không có bằng-cấp đây, tôi cũng ăn lương năm sáu chục đây sao?

Rõ rasu nhỏ trong túi không có. Xin chừ-vị nghĩ mà coi: cha mẹ ràng làm cho đồ mó hôi xót con mắt cho con đi học trường lớn làm chi? Có phải là cho mình học thi cho dặng bằng-cấp tài năng chẳng?

Còn mình chịu cực khổ, đến xứ người lo đi học trường lớn có phải là có ý mà thi cho đậu bằng-cấp không?

Song mắc tánh óan dặng chẳng kể đến ai, nên phải hư như vậy đó. Như vậy chẳng biết hổ, lại trở lại mà nói rằng bằng-cấp vô dụng. Có phải là lời nói đồ xấu, lời nói tưng không?

Phải chi đừng bắt chước theo anh em bạn, ràng lo học thi cho đồ, chừng đồ mới biết rằng bằng-cấp rất hữu ích; ai lại kiếm việc làm không dặng, có ba cái chữ đi xin làm lon-ton, kéo-quat cũng được sao không dặng, song không nghĩ lại bốn phận mình.

Còn nhiều người nói rằng học lớp nhưit làm việc cũng dặng vậy. Nào tôi có cái bao giờ; song xin phải ngó lại, coi lại cho kj, chớ đừng thấy một mà chẳng thấy mười.

Làm việc tây nó nhiệt mản, nó muốn đá dích chừng nào cũng dặng.

Mình bốn phận làm con đã chẳng làm cho vui lòng cha mẹ thì chớ lại dám khi rằng, cha mẹ chẳng biết chi, đại học mình! Cha mẹ có ý cho con đi học trường lớn mà làm chi? Có phải là muốn cho con thi cho dặng bằng-cấp không? Chẳng siêng năn ham học cho cha mẹ vui mừng là chớ lại còn dám nói rằng bằng-cấp là đồ vô dụng, cha mẹ chẳng biết, lại ép con đi học mà thi cho dặng



một vật vô dụng.

Cha mẹ mà làm như vậy, không phải là đại lâm sao?

Nói mà nghe đó mà thôi, chớ hề ăn trộm có khi nào mà nói xấu cho ăn trộm bao giờ. Minh là người biết học, ở đời phải lo mà tránh mấy kẻ đó cho mau, để hề gần mực thì đen, gần đèn thì sáng, mình phải bị liên cang chẳng tốt chi.

Đó là nói sơ qua mà nghe, chớ nói ra cho hết choán giấy và uống công: mấy đời mà đờn khải tai trâu cho nghe, còn nước đó là môn cho dính uống công.

Dầu mình có lỡ rồi, phải nói làm sao cho người ta thương có dầu kiếm lời mà nói tưng như vậy, rất khổ cho đời.

Nói đây tôi nghĩ lại mà kính phục những người lỡ cỡ, cha mẹ mất sớm cũng nghèo nàn mà học tới nơi tới chốn không dưng; mấy người mà rui như vậy, chẳng hề mà nói tưng dầu, và phân biệt với kẻ đã nói trên đó xa lắm. Đây là nói chuyện chung, kính xin mấy chư-vị còn đương xuân thời học đừng có nghe lời những kẻ như vậy mà làm cho nhọc lòng cha mẹ, chúng nó làm bậy rồi, chắc sao cũng muốn rừ quên chư-vị đó; xin bậy tránh cho xa để mà phải làm lỗi như vậy; tuy tôi nhỏ mặc dầu song tôi rá thấy, ra coi nên cũng có in trí nhiều người như vậy.

Bốn phận mình còn đang nấu sừ sôi kinh, mình phải lo bốn phận mình đừng để mà xiêu lòng làm đều quý như kẻ đó.

Tôi hỏi còn đương học trường lớn như các chư-vị thì cũng bị nhiều người rừ quên, song cũng nhờ có bạn khôn biết các đều dạy dỗ, nên mới khỏi làm nơi lưới thỏ.

Xin chư-vị như có đọc bầy này thì miệng tình tôi là người sơ học, song thấy chuyện chẳng phải, nên viết ra coi chớ cho biết.

Hà-minh-Tĩnh  
de Tây-ninh.

## Chuyện đời xưa

HOÀNG-TỬ CÓ CHỚP MAO  
CÙNG TỐT TẠI MINH UTA, XẤU TẠI  
MÌNH GHÉT

Có bà hoàng-hậu kia sanh ra một người con rất dị hình dị dạng, rất xấu xa, coi ra chẳng phải bình người.

Trong lúc sanh ra có bà tiên hiện hình xuống mà nói rằng: ông hoàng-tử tuy xấu xa mặc lòng, song trí đồng tài cao, và chững lớn lên có tài làm cho người ngu ra sáng, kẻ đại ra khôn. Bà hoàng-hậu nghe phân như vậy thì bớt sự rầu buồn, và đến chừng được năm, ba tuổi thì quả nhiên hoàng-tử rất thông minh, mở miệng nói đều chi thì rất đẹp rất khôn ngoan.

Trong lúc đó bà hoàng-hậu nước lân cận cũng sanh ra 2 nàng con gái: một nàng rất nên quốc sách huynh thành còn một nàng chẳng khác hoàng-tử nói trên đó: hình dung cổ quái, ai thấy phải sanh nghi rằng thiên lỗi xuống thế. Bà tiên khi trước cũng hiện hình xuống mà nói rằng: tuy vậy chớ bà Công-chúa này đến lớn, thông minh trí tuệ chẳng ai bì, còn bà kia chẳng khác xa kẻ đại, mở miệng thì chửi ghét, song có tài đối bình dạn người, xấu làm ra tốt, tốt đổi lại xấu.

Đến khi hai bà Công-chúa lớn lên rồi thì hề xấu thì xấu thêm, con đại trở nên đại lắm.

Bà thứ nhất dung nhan càng rất đẹp, song tánh đại chẳng ai ưa, còn bà thứ nhì hình dung lại càng cổ quái, song tánh thông minh ít kẻ giám bì.

Một bà đại sau đại quá cho đến đời, làm đều chi nhỏ mọn cũng chẳng nên thân. (Như sắp vào ba cái chậu bồng cũng làm bể đi một cái.) Vậy nên bị rầy hoải, và hoàng-hậu chẳng cho chơi vật chi cùng làm món chi hết.

Chẳng ai ưa, và ở không nhưng hoải, làm sao mà chịu nổi; vậy một ngày kia mới với

gót ngọc thẳng tới rừng cao vắn ve, ngồi than thân, trách phận vô doan, rằng trời sanh sắc có đầu chẳng sanh tài.

Khi đang ngồi trách phận vô doan bỗng chợt thấy có người bước đến, hình dung cổ quái, mặt mũi rất dị lạ; ấy là ông hoàng-tử đã nói trên đó; nghe rằng bà công-chúa nước lân cận mình dung nhan đẹp đẽ chẳng ai bì, nên men đến ra mắt; may đầu gặp gỡ giữa rừng, ấy là cũng sự may đó.

Khi đến lại gần thấy nàng công-chúa mặt có sắc buồn bèn tỏ rằng: — Chẳng hay nàng có đều chi mà phải u sầu như thế, dung nhan như nàng tôi chẳng nói dẫu, thiệt là trong trời có một, dưới thế không hai.

— Cám ơn người đó.

— Hoàng-tử rằng: Quốc sách huynh thành như nàng có lẽ dẫu mà lụy ứa mây châu như vậy, hay là nàng có chuyện chi cũng chẳng. Bà công-chúa trả lời rằng: Tuy tôi có dung nhan mặc dẫu, song sự thông minh trí tuệ chẳng có nên tôi chẳng vui đó.

— Thông minh cũng không sao rõ ràng, song nếu quả như vậy thì chẳng khó chi, như nàng muốn tài linh gồm đủ, xin cho tôi hứa một đôi lời, như được thì nàng trở nên thông minh đó, vì tôi có tài muốn cho ai trí đồng thì cho.

Bà công-chúa nghe mừng mới hỏi rằng: vậy chớ người xin đều chi. Hoàng-tử rằng: như nàng mà trở nên khôn ngoan đi rồi, xin cùng đây hiệp vậy phụ phụ, nàng có khứng cùng chẳng. Bà công-chúa nghe mấy đều thì ghen ngào, chẳng biết đều chi mà trả lời cho dặng.

— Hoàng-tử thấy vậy mới tỏ rằng: tôi kị cho nàng một năm nữa sẽ trả lời cho tôi rõ. Nàng công-chúa nghe ra tưởng rằng: một năm nữa thì lâu lắm, nên chịu phục, chẳng nghĩ trước suy sau, vì ước ao cho cô trở hóa cùng người mà thôi.

Khi nàng công-chúa chịu rồi, thì tự nhiên

khôn ngoan khôn lợi, nói đều chi ai cũng ưa, cũng phục. Khi trở về chào vua cha cùng bà hoàng-hậu cũng bá quan văn võ đều lấy làm lạ, và rất đổi vui mừng.

Có khi vua cha có đều chi klúc mắc cũng đến biểu nàng tính giùm.

Tiếng đồn như cồn dậy, ai ai cũng nghe danh. Những người hoàng-tử các nước đều đến xin cầu hôn, song công-chúa chẳng khứng quyết dưng cùng ai.

Đến một năm có ông hoàng-tử rất đẹp đẽ, thông minh trí tuệ và giàu sang đến xin làm phò-mã.

Vua cha mới phán với công-chúa rằng: ưng không cũng tại ý nàng, nào cha mẹ có ép duyên con bao giờ.

Công-chúa nghe vậy, mới thẳng xông lên rừng chỗ hỏi trước, vắn vắn một mình ngó toan liệu.

Bỗng chốc nghe tiếng sấm, nổ vang dưới đất, ngó xuống, bèn thấy hơn hai ba mươi người đương luôi cuối nấu nướng đồ ăn mà dọn tiệc lớn, kẻ qua người lại, lẩn xấn lịch xịch. Lấy làm lạ, công-chúa mới hỏi chúng nó làm đều chi vậy; chúng nó trả lời rằng: sửa soạn đám cưới cho hoàng-tử có chớp mao?

Bà công-chúa, nghe như vậy, vùng nhớ trực lại lời hứa, của mình.

Trong lúc đó hoàng-tử có chớp mao, ăn mặt chính tế nghiêm trang đi tới, mà nói rằng: Xin nàng nhớ lời hứa của nàng năm ngoái.... Bà công-chúa trả lời rằng. Tôi chưa dứt định sự gì xin đừng vội vã! Và tôi tưởng rằng khó cho tôi mà vậy dưng phụ cùng chẳng.

— Hoàng-tử rằng: tôi lấy làm lạ mà nghe nàng bỏ lời hứa trôi theo vòng nước như vậy.

— Tôi cũng rõ trước vậy, song xin ông nghĩ lại đó mà coi, ông là người trí tuệ thông minh.



Khi trước tôi còn ngu dại, nếu quá thiệt ông cố ý muốn cùng tôi kết nghĩa, thì có lẽ nào ông lại đi làm cho tôi trở lại khôn ngoan như thế; vì nếu tôi thấy được xa, hiểu được thấu thì lại càng khó cho ông mà ước mơ duyên nợ cùng tôi.

Hồi trước khi tôi còn ngu dại như thế mà tôi còn chàng dám nhứt định gả người cùng ông thay, huống chi bây giờ tôi là người biết coi, biết thấy, và biết suy nghĩ, thì làm sao mà tôi dám làm cho vui lòng ông được.

Hoàng-tử rằng: Nàng mà trả lời như vậy, chỉ khỏi kẻ chàng biết suy trách nàng là người nhiều lỗi; nếu kẻ đại mà biết trách nàng như vậy, tôi đây cũng người biết suy đó chứ, có lẽ nào mà làm thành sao. Thôi, chuyện đầu còn đó, xin hỏi nàng một đôi lời: vậy chỗ nàng chàng khứng gả nghĩa cùng tôi là tại nơi đâu. Có phải là tại nơi hình dạng của tôi chàng. Nếu y như vậy thì chàng khó chi, nếu nàng có bụng thương tôi, thì nàng làm cho tôi trở nên quốc sắc rất dễ, vì hồi trước có bà tiên cho nàng phép lạ: kẻ xấu làm ra tốt chàng khó chi.

Nghe mấy lời công-chúa rằng: nếu quá như vậy thì tôi cũng nguyện cho hoàng-tử trở nên người anh lịch.

Nói chưa dứt lời thì công-chúa thấy trước

mặt một người rất nên quốc sắc chàng khác chi đồng-tử xuống thế.

Công-chúa thấy vậy trong lòng rất mừng, và mau về thưa lại cùng mẹ cha.

Vua chàng con phan trần thì cũng khứng đưa công-chúa cho hoàng-tử vì thường nghe là người văn chương trí huệ.

Cách bữa sau, thì công-chúa cùng hoàng-tử phối hiệp cùng nhau.

Có nhiều người nghĩ rằng, chàng phải có phép tiên làm cho hoàng-tử trở nên lịch sự; tại nên công-chúa có ý thương hoàng-tử nên xấu trở ra tốt đó mà thôi.

LỜI KHUYÊN

Chuyện này là cũng của người xưa làm ra mà có ý nói rằng, tốt tại mình ưa, xấu tại mình ghét.

Chàng cần lịch cho lung mới làm cho người thương được vì có câu rằng: Lòng dạ tốt hay hơn hình dạng tốt. Ở đời nhiều người ham sắc tốt mà chẳng coi sự đời ra chi hết, cứ bo bo lo kiếm chồng cho lịch, kiếm vợ cho xinh. Mấy kẻ như vậy dầu có ăn năn thì muộn vì hệ hữu nhan sắc, thì hữu ác đức đó.

Hà-minh-Tánh.

Tờ xin  
mua nhứt trình

« NÔNG-CO-MIN-ĐÀM »

le Mars 1912.

Kính cùng chủ nơn tờ « NÔNG-CO-MIN-ĐÀM » đăng rõ ông: Nay tôi có gởi theo thư này một cái mandat SÁU NGƯỜN BẠC (\$6,00) mà trả tiền mua nhứt trình « NÔNG-CO-MIN-ĐÀM » trong một năm và xin ông gởi nhứt trình ấy Ti cho tôi để như sau này:

Ông  
Ở làng  
Tông  
Tinh

Xin ông nhậm lời,  
(Kj tên)

SAIGON. — Imp. de l'OPINION

**DYSENTERIE ENTERITES**  
**MALADIES DU FOIE FURONCULOSE**  
guéris par la  
**LACTOZYMASE B**  
(Comprimé de FERMENT LACTIQUE)  
Laboratoire CHEVRETIN-LEMATTE  
24, rue Caumartin, PARIS  
Pharmacie HOLBÉ & RENOUX, Saigon

Phabrique d'Horlogerie, Bijouterie, Orfèvrerie  
**LOISEAU & Co**  
BESANCON (Doubs)  
Remise 10% à nos Lect. Envoyé des catalogues illustrés. — Paris 1901 Méd. d'or. — St. Louis 1904 Grand Prix.  
MAISON DE CONFIANCE RECOMMANDEE  
La Maison achète au cours les pierres précieuses et bijoux bijoux, OR & ARGENT

Le Gérant: Léon ISIDORE

*Administrateurs*  
*Fery*

# NÔNG-CO MÍN-ĐÀM



CAUSERIES SUR L'AGRICULTURE ET LE COMMERCE

MỖI TUẦN LỄ IN NGÀY THỨ NĂM

GIA BÁN NHỰT TRÌNH		Chủ nơn: CANAVAGGIO	ANNONCES
Một năm .....	6\$00	Chủ Bút: LƯƠNG-KHÁC-NINH	1ère et 2e Pages..... le cent. 3\$00
Sáu tháng .....	4 00	Tự Đủ-Thức	Autres pages..... le cent. 1 50
Mỗi số .....	0 10	Đường PELLERIN, Số 140	
		SAIGON	

GIÁ LÚA — Lúa chổ tối tại nhà máy Chợ lớn bán 3 đồng 45 cho tới 3 đồng 55.

## Cách bán lúa

Tiếp theo

Tuy luận rằng các vị điền chủ thấy lúa thăng giá, đều bán hết dạng thủ lợi cho mau, và cho khỏi bao mòn hạt lúa; bởi vậy cho nên, không để lưu trữ lại, làm cho người Bón-quốc phải bị đói; nhưng mà cũng phải xét cho chí lý; nội trong Lục-châu, kẻ điền chủ một đôi muôn người, người nào đều có

ý, ngờ rằng mình bán trước, bởi cần đồng bạc, dạng làm lợi cho mau, chớ có khi người khác họ dư tiền bạc, họ không giá, vì tưởng vậy cho mỗi mỗi đều ngờ đồng người, kẻ bán trước người bán sau, có lý nào hết lúa xử này mà phòng lo. Chàng để hết thảy vì tưởng như vậy, cho nên không để dành lúa.— Vậy chớ có phép chi mà làm cho một đôi muôn người trong Lục-châu này mà thông đồng với nhau, thì khi ấy mới dự trữ lúa Nam-kj dạng? Nếu tìm dạng cách thế làm cho các điền-chủ mà thông đồng dạng, chẳng những trữ lúa cho nơn dân Bón-quốc đủ ăn mà thôi, mà lại dạng đại lợi hơn nữa. Sao mà dạng lợi lớn thêm? Vì như điền-chủ dạng thế